

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 27/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Đức Long – Bà Nguyễn Thị Như

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:** Ông Tổng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 27/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS, ngày 26/01/2021 theo Quyết định phục hồi vụ án số 01/2021/HSST-QĐ ngày 08/4/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 14/4/2021; đối với bị cáo:

Mùa Thị D- Sinh ngày: 16/8/1976

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã H, huyện M, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mùa A Th (đã chết) và bà: Giàng Thị D - Sinh năm: 1950; Bị cáo có chồng: Hờ A Ch – Sinh năm: 1975 và 05 con: con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 22 giờ 10 phút ngày 22/10/2020, đến hồi 22 giờ 10 phút ngày 31/10/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện M, tỉnh Y. Đến ngày 05/3/2021, bị cáo trốn khỏi địa phương; ngày 10/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Than Uyên đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên truy nã bị cáo; đến ngày 08/4/2021, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã và áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên(Có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo là anh Giàng A Hà - Sinh năm: 1999; Địa chỉ: bản Hô Ta, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Mùa Thị D, sinh ngày 16/8/1976, trú tại bản T, xã H, huyện M, tỉnh Y là người nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 22/10/2020, D thuê xe ôm từ bản T, xã H, huyện M, tỉnh Y sang bản N, xã Phúc Than, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, tại bản N, D gặp một người phụ nữ dân tộc Thái không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, D mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine (phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh) với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, D cất giấu

trong túi vải đeo trên người không cho ai biết. Hồi 21 giờ 30 phút, tại bản N, xã Phúc Than thì bị Công an xã Phúc Than huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ trên người D 01 gói Heroine có tổng khối lượng 0,15 gam và 01 túi vải nhiều màu sắc. Ngay sau khi bắt người phạm tội quả tang, Công an xã Phúc Than đã bàn giao người bị bắt, tài liệu chứng cứ liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Mùa Thị D gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 22/10/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: chất bột, màu trắng thu giữ của Mùa Thị D có khối lượng: 0,15 gam. Tại bản kết luận giám định số: 515 ngày 26/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,08 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải đa sắc màu; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Mùa Thị D. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Mùa Thị D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mùa Thị D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mùa Thị D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi hồi 22 giờ 10 phút ngày 22/10/2020, đến hồi 22 giờ 10 phút ngày 31/10/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo tính từ ngày 08/4/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang khi bị cáo thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 22/10/2020, tại bản N, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Mùa Thị D đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Phúc Than, huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine có khối lượng 0,15 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Mùa Thị D đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mùa Thị D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã Hồ Bốn, Mù Cang Chải, tỉnh Y là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Xét về nhân thân bị cáo Mùa Thị D chưa có tiền án, tiền sự; bản thân là người phụ nữ trong gia đình lẽ ra bị cáo phải lao động, vun vén cho gia đình nhưng bị cáo lại nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội

mà pháp luật nghiêm cấm. Sau khi phạm tội, bị cáo không chấp hành nghiêm các quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

0,08 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải đa sắc màu; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ bán trái phép Heroine cho D, D không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mùa Thị D thuộc hộ nghèo nên xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Mùa Thị D** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mùa Thị D 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi hồi 22 giờ 10 phút ngày 22/10/2020, đến hồi 22 giờ 10 phút ngày 31/10/2020. **Bị cáo còn phải thi hành là 01 (một) năm 05(năm) tháng 21(hai mươi một) ngày tù.** Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải đa sắc màu; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa Thị D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Yên Bái;
- UBND xã Hồ Bốn (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Long

Nguyễn Thị Như

Lương Thị Mỹ Hằng

